

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 55/2019/TLST-HNGĐ ngày 25/3/2019 về việc yêu cầu không công nhận quan hệ vợ chồng, giữa các đương sự:

1/. Nguyên đơn: Bà Vương Thị Kim A; địa chỉ: Số BH/MH (số cũ BM/S/MH), ấp Đ, xã DT, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

2/. Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T; địa chỉ: Số BCM/MN đường T, khóm T, phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 14, Điều 15 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 11/6/2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Không công nhận quan hệ giữa bà Vương Thị Kim A và ông Nguyễn Văn T là vợ chồng.

2/. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/. Về con chung và cấp dưỡng nuôi con:

Bà Vương Thị Kim A đồng ý giao cháu Vương Thái T (nam, sinh ngày 06/3/2014) cho ông Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi dưỡng.

Bà Vương Thị Kim A hàng tháng đóng góp cho ông Nguyễn Văn T số tiền 1.000.000 đồng để cấp dưỡng nuôi cháu Vương Thái T, cấp dưỡng vào ngày đầu tháng, bắt đầu từ tháng 7/2019, địa điểm cấp dưỡng do bà Vương Thị Kim A và ông Nguyễn Văn T tự thỏa thuận.

Bà Vương Thị Kim A có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu Vương Thái T theo quy định tại Điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

2.2/. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Vương Thị Kim A và ông Nguyễn Văn T tự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3/. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Vương Thị Kim A đồng ý chịu tổng cộng 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu số 0007334 ngày 18/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. Bà Vương Thị Kim A đã nộp xong án phí dân sự sơ thẩm.

3/. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung), thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung); Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung).

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. Sóc Trăng;
- Chi cục THADS TP. Sóc Trăng;
- TAND T. Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Vĩnh Khương